

GIAO THOA GIỮA GIỚI TÍNH VÀ VĂN HÓA: TÌM HIỂU NHỮNG THÁCH THỨC MÀ NGƯỜI CHUYỂN GIỚI PHẢI ĐỐI MẶT

NGUYỄN ĐĂNG NGHĨA*

Tóm tắt: Sự giao thoa giữa giới tính và văn hóa là một vấn đề phức tạp, đặc biệt khi tìm hiểu những thách thức mà người chuyển giới (NCG) phải đối mặt. Trong nhiều nền văn hóa, vai trò nhị nguyên giới đã ăn sâu, bám rễ. Vì vậy, NCG, đối tượng bị xem là đi chệch khỏi vai trò này đã phải đối mặt với nhiều thách thức như khó khăn trong việc tiếp cận chăm sóc sức khỏe, sự công nhận của pháp luật, sự tẩy chay của xã hội và bạo lực thể xác lẫn tinh thần. Bài viết tập trung nghiên cứu sự giao thoa giữa giới tính và văn hóa và cách thức các yếu tố này tương tác để hình thành nên trải nghiệm của NCG. Từ đó, bài viết có thể là một gợi ý để cơ quan chức năng và cộng đồng đề ra các chiến lược hiệu quả hơn nhằm giải quyết nhu cầu của NCG và tạo ra một xã hội hòa nhập và cảm thông hơn.

Từ khóa: Bản dạng giới; nhị nguyên giới; người chuyển giới.

Abstract: The intersection of gender and culture is a complex issue, especially when examining the challenges faced by transgender individuals. In many cultures, binary gender roles are deeply ingrained. Therefore, transgender individuals, who are perceived as deviating from these roles, encounter numerous challenges such as difficulties accessing healthcare, legal recognition, social ostracism, and both physical and mental violence. The article focuses on studying the intersection of gender and culture and how these factors interact to shape the experiences of TG individuals. It can serve as a suggestion for relevant authorities and communities to develop more effective strategies to meet the needs of TG individuals and create a more inclusive and empathetic society.

Keywords: Gender identity; gender duality; transgender.

Ngày nhận bài: 18/01/2024; Ngày sửa bài: 08/02/2024; Ngày duyệt đăng bài: 27/3/2024.

Đặt vấn đề

Người chuyển giới (NCG) tại nhiều quốc gia đang phải đối mặt với nhiều thách thức từ sự phân biệt đối xử, bạo lực đến các rào cản trong việc tiếp cận chăm sóc sức khỏe và sự công nhận của pháp luật. Một yếu tố chính khiến những thách thức này trở nên nghiêm trọng là các chuẩn mực văn hóa xung quanh việc thể hiện giới tính. Nhiều xã hội có truyền thống kỳ vọng nghiêm ngặt về giới. Điều này có thể gây khó khăn cho NCG thể hiện bản dạng giới của họ theo cách mà họ cảm thấy chân thực. Hầu hết các nền văn hóa còn thiếu nhận thức hoặc hiểu biết về bản sắc của NCG dẫn đến kỳ thị và phân biệt đối xử. Ví dụ, ở một số nền văn hóa Châu Phi, sự kỳ vọng về giới tính truyền

thống thường rất cứng nhắc và mang tính nhị nguyên, không có nhiều quyền và cơ hội cho NCG, những cá nhân đi ngược lại truyền thống. Ở vài nơi tại châu Á như Ấn Độ và Trung Quốc, NCG trong lịch sử đã phải đối mặt với sự phân biệt đối xử và bị gạt ra ngoài lề xã hội, ít được công nhận hoặc bảo vệ về mặt pháp lý. Tuy nhiên, đã có một số diễn biến tích cực ở các quốc gia này trong những năm gần đây liên quan đến quyền của NCG. Tại nhiều quốc gia Trung Đông, do sự thiếu hiểu biết và nhận thức về bản sắc của NCG, nhiều người còn nhầm lẫn bản sắc của NCG với đồng tính luyến ái khiến NCG ở những quốc gia này đối mặt với sự phân biệt đối xử, quấy rối và thậm chí là bạo lực. Ngoài ra, ngay cả trong các nền văn hóa có mức

* Giảng viên, Khoa Luật, Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh; Email: nghia74vn@gmail.com

độ công nhận bản sắc của NCG cao thì NCG vẫn có thể bị áp lực phải tuân thủ các chuẩn mực giới tính truyền thống để được xã hội chấp nhận. Nhật Bản có một lịch sử lâu dài về việc công nhận danh tính của NCG và ái nam ái nữ, có từ thời Edo (1603-1868). Tuy nhiên, nhiều NCG ở Nhật Bản vẫn phải đối mặt với sự phân biệt đối xử và kỳ thị, và có thể bị áp lực phải tuân theo vai trò giới tính truyền thống. Ở Mexico, “muxe” là khái niệm chỉ những cá nhân được sinh ra là nam giới nhưng lại chấp nhận các vai trò và hành vi của giới tính nữ. Những “muxe” này đối mặt với sự phân biệt đối xử và phải tuân theo các chuẩn mực giới tính truyền thống để được cộng đồng của họ chấp nhận. Tương tự, ngay tại Hoa Kỳ nhiều NCG vẫn phải đối mặt với sự phân biệt đối xử và bạo lực, bị áp lực phải tuân theo các chuẩn mực giới tính truyền thống để được xã hội chấp nhận.

Như vậy, sự giao thoa giữa các chuẩn mực văn hóa và sự thể hiện giới tính giúp hiểu rõ hơn về những thách thức mà NCG phải đối mặt, tạo ra các cộng đồng hòa nhập và nhân văn, tôn trọng sự đa dạng của các bản dạng và biểu hiện giới tính.

1. Một số khái niệm cơ bản

Nhị nguyên giới là cách hiểu truyền thống cho rằng, chiếm ưu thế về mặt văn hóa về giới tính chỉ bao gồm hai loại: nam và nữ; giả định rằng giới tính của một người được liên kết trực tiếp với giới tính mà họ được ấn định khi sinh ra. Nhị nguyên giới thường liên quan đến kỳ vọng văn hóa về vai trò giới tính và có thể thay đổi tùy theo nền văn hóa và khoảng thời gian.

Người chuyển giới là thuật ngữ dùng để mô tả một người có bản dạng giới không phù hợp với giới tính mà họ được ấn định khi sinh ra. Điều này có thể bao gồm các cá nhân xác định là nam, nữ hoặc song tính và có thể liên quan đến các mức độ chuyển đổi xã hội, y tế và pháp lý khác nhau để khẳng định bản dạng giới của họ.

Chuẩn mực văn hóa đề cập đến các giá trị, niềm tin, hành vi được chia sẻ, mong đợi và củng cố trong một nền văn hóa cụ thể. Các chuẩn mực văn hóa có thể rất khác nhau giữa các xã hội khác nhau và có thể định hình những kỳ vọng về vai trò, hành vi và biểu hiện giới. Những chuẩn mực này cũng có thể ảnh hưởng đến cách mọi người nhìn nhận và đối xử với những cá nhân không tuân theo những kỳ vọng này.

Sự giao thoa giữa giới tính và văn hóa đề cập đến những cách thức phức tạp trong đó các chuẩn mực và kỳ vọng văn hóa giao thoa với bản sắc và biểu hiện giới tính. Khái niệm này bao gồm cách thức mà các vai trò và kỳ vọng về giới được xây dựng và thực thi trong các nền văn hóa khác nhau, cũng như cách những cá nhân không tuân theo các chuẩn mực này được nhìn nhận và đối xử. Nó cũng bao gồm cách thức mà giới tính và văn hóa giao thoa với các bản sắc xã hội khác như chủng tộc, dân tộc, giai cấp và tình dục để định hình trải nghiệm của các cá nhân về giới tính và văn hóa. Điều quan trọng là phải tôn trọng quyền tự nhận dạng của các cá nhân và không áp đặt nhãn hoặc danh mục lên họ.

2. Lịch sử hình thành bản sắc của người chuyển giới trên thế giới và quan điểm của các quốc gia về người chuyển giới dưới góc độ văn hóa

Quá trình hình thành và phát triển bản sắc của NCG trên thế giới rất đa dạng và rất khác nhau giữa các nền văn hóa và các giai đoạn lịch sử khác nhau. Trong các nền văn hóa cổ đại, NCG đã tồn tại trong nhiều nền văn hóa khác nhau trong suốt lịch sử. Ví dụ, ở Hy Lạp cổ đại, có những cá nhân được gọi là “galli”, những người đàn ông bị hoạn đảm nhận vai trò giới tính nữ và phục vụ với tư cách là linh mục trong giáo phái Cybele. Ấn Độ cũng có một lịch sử lâu đời về những NCG được gọi là “hijra”, những người theo truyền thống được công nhận là

một giới tính khác biệt với vai trò văn hóa độc đáo. Giữa thế kỷ 20, phong trào quyền của người đồng tính (LGBT) nổi lên nhằm phản ứng lại sự phân biệt đối xử và bạo lực đang lan rộng đối với các cá nhân đồng tính nữ, đồng tính nam, song tính, chuyển giới và đồng tính luyến ái. Phong trào này đã giúp nâng cao nhận thức về các vấn đề mà các cá nhân chuyển giới phải đối mặt và ủng hộ các biện pháp bảo vệ pháp lý và chấp nhận xã hội nhiều hơn.

Trong những năm gần đây, tính giao thoa của danh tính NCG với các hình thức gạt ra ngoài lề xã hội khác như phân biệt chủng tộc đã làm nổi bật những thách thức đặc biệt của NCG, những người đã trải qua nhiều hình thức áp bức, và từ đó, dẫn đến việc có nhiều cuộc vận động hơn cho công bằng xã hội và cải thiện đời sống kinh tế cho tất cả NCG. Mặc dù đã có những bước tiến đáng kể hướng tới sự công nhận và chấp nhận nhiều hơn đối với NCG nhưng vẫn còn nhiều việc phải làm để đảm bảo rằng tất cả những NCG đều có thể sống tự do và chân chính mà không sợ bị phân biệt đối xử hoặc bạo lực. Tuy nhiên, cũng có sự khác biệt đáng kể về thái độ và chính sách đối với những NCG ở cấp tiểu bang và địa phương theo nghiên cứu của Roy, E., Hehman, E., & Axt, J. (2023)¹.

Tại Ấn Độ những NCG, hay “hijra”, có lịch sử và truyền thống văn hóa lâu đời từ thời cổ đại nhưng vẫn phải đối mặt với sự phân biệt đối xử và phân biệt đối xử đáng kể trong xã hội đương đại (Singh & Kumar, 2020)². Những NCG tại Thái Lan được gọi là kathoey hoặc ladyboy, có sự hiện diện văn hóa nổi bật và thường được tôn vinh trong ngành truyền thông và giải trí. Tuy nhiên, họ cũng phải đối mặt với sự phân

biệt đối xử và kỳ thị đáng kể trong các lĩnh vực khác của xã hội. Tại Á-rập Xê-út, NCG phải đối mặt với những rào cản pháp lý và xã hội rất lớn, đồng tính luyến ái và nhận dạng NCG là bất hợp pháp và những NCG có nguy cơ bị truy tố hình sự, bỏ tù hoặc thậm chí là hành quyết. Những ví dụ trên cho thấy tính đa dạng của các quan điểm văn hóa đối với những NCG trên khắp thế giới, phản ánh những cách thức phức tạp mà trong đó các chuẩn mực và tín ngưỡng văn hóa giao thoa với bản dạng và biểu hiện giới.

Riêng tại Việt Nam, nền văn hóa truyền thống bị ảnh hưởng nặng nề bởi các giá trị Nho giáo vốn rất nghiêm khắc với vai trò giới tính và phân loại giới tính nhị nguyên³. Do đó, NCG thường bị coi là đi lệch khỏi các chuẩn mực xã hội, phải đối mặt với sự ruồng bỏ, phân biệt đối xử nghiêm trọng của xã hội. Tuy nhiên, cũng có một số truyền thống văn hóa đã tạo không gian cho NCG thể hiện bản dạng giới của họ. Ví dụ như “cải lương”, một loại hình kịch Nam bộ hay “hầu bóng”, nghi lễ trong tín ngưỡng thờ Mẫu ở Bắc bộ đã có lịch sử lâu đời với các diễn viên nam đóng vai nữ. Điều này đã tạo ra một không gian văn hóa cho NCG thể hiện bản dạng giới của họ thông qua màn trình diễn, mặc dù họ vẫn phải đối mặt với sự phân biệt đối xử, bị gạt ra ngoài lề xã hội trong các lĩnh vực khác của xã hội.

Trong những năm gần đây, đã có một số bước phát triển tích cực hướng tới sự công nhận và hòa nhập nhiều hơn của NCG tại Việt Nam. Theo Điều 37, Bộ luật Dân sự 2015, chính phủ Việt Nam chính thức công nhận NCG và bắt đầu cấp thẻ căn cước phản ánh bản dạng giới của họ, hướng tới

¹ Roy, E., Hehman, E., & Axt, J. (2023), “Local Legislation is Associated with Regional Transgender Attitudes”, *Personality and Social Psychology Bulletin*, 0(0). <https://doi.org/10.1177/01461672231218340>

² Singh, H., & Kumar, P. (2020), “Hijra: An understanding”, *Journal of Psychosocial Research*, 15(1), 79-89.

³ Grosse, I. (2015), “Gender values in Vietnam: Between Confucianism, communism, and modernization”, *Asian Journal of Peacebuilding*, 3, 253-272.

sự công nhận và bảo vệ pháp lý nhiều hơn cho NCG⁴. Tuy nhiên, bất chấp những bước phát triển này NCG vẫn bị phân biệt đối xử, quấy rối trong cuộc sống hàng ngày, thiếu sự bảo vệ pháp lý toàn diện. Nhìn chung, mặc dù đã có một số bước phát triển tích cực hướng tới sự hòa nhập và công nhận nhiều hơn nhưng vẫn còn nhiều việc phải làm để đảm bảo rằng họ được hòa nhập đầy đủ vào xã hội, được hưởng các quyền và cơ hội bình đẳng.

3. Những thách thức mà người chuyển giới phải đối mặt

Ngoài các chuẩn mực văn hóa xung quanh việc thể hiện giới tính, nói chung NCG còn phải đối mặt với những thách thức sau:

Thứ nhất, rào cản pháp lý. Các cá nhân chuyển giới có thể phải đối mặt với các rào cản pháp lý ngăn cản họ tiếp cận một số dịch vụ hoặc hoạt động, chẳng hạn như sử dụng nhà vệ sinh công cộng, tham gia một số tổ chức hoặc thay đổi giấy tờ tùy thân phù hợp với bản dạng giới của họ. Quy trình pháp lý cho phép họ thay đổi giới tính trên giấy tờ chứng minh nhân dân và các tài liệu quan trọng khác vẫn còn thiếu minh bạch, thủ tục phức tạp gây khó khăn cho NCG.

Thứ hai, rào cản chăm sóc sức khỏe. Người chuyển giới có thể gặp phải rào cản trong việc tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe bao gồm thiếu bảo hiểm cho dịch vụ chăm sóc phù hợp với giới tính hoặc khó tìm được nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe có kiến thức về chăm sóc sức khỏe cho NCG hoặc có thể gặp phải rào cản tài chính khi tiếp cận các phương pháp điều trị liên quan đến giới tính. Nhiều nghiên

cứu cho thấy NCG và phi nhị phân thường xuyên bị phân biệt đối xử và ngược đãi trong môi trường chăm sóc sức khỏe. Những trải nghiệm tiêu cực này khiến họ khó sử dụng đúng mức dịch vụ chăm sóc sức khỏe và khi họ sử dụng nó, có thể ảnh hưởng đến việc truyền đạt thông tin sức khỏe.

Thứ ba, cô lập xã hội. Người chuyển giới có thể bị cô lập xã hội và thiếu sự hỗ trợ từ gia đình và bạn bè. Điều này có thể dẫn đến các vấn đề nghiêm trọng về sức khỏe tâm thần đối với NCG. Theo bài báo của Bảo và cộng sự (2016), tài liệu y tế công cộng toàn cầu, sự kỳ thị và bị gạt ra ngoài lề xã hội mà NCG nam thành nữ phải trải qua đã gây ra các yếu tố gây căng thẳng tâm lý xã hội khiến NCG dễ sử dụng chất kích thích, mại dâm, trở thành nạn nhân của bạo lực và cô lập với xã hội⁵.

Thứ tư, bị phân biệt đối xử trong việc làm. Các cá nhân chuyển giới có thể phải đối mặt với sự phân biệt đối xử tại nơi làm việc, bao gồm phân biệt đối xử trong tuyển dụng, trả lương không công bằng, quấy rối và chấm dứt hợp đồng. Cụ thể các vấn đề như đảm bảo cho NCG có khả năng lao động đều có cơ hội có việc làm, coi trọng đúng mức năng lực, trình độ của NCG khi tuyển dụng, đảm bảo công việc thường xuyên liên tục theo hợp đồng lao động và thỏa ước lao động tập thể cho NCG, tổ chức nâng cao trình độ nghiệp vụ cho lao động là NCG để họ theo kịp tiến bộ khoa học kỹ thuật và làm việc có trách nhiệm, hiệu quả cao cần được chú trọng. Ngoài ra việc cải thiện điều kiện làm việc, thu nhập và phúc lợi công bằng và chất lượng việc làm tốt hơn cho lao động là NCG cũng là những vấn đề cần lưu tâm theo Davis và Yeung (2022)⁶.

⁴ Điều 37 BLDS 2015 quy định: “Cá nhân đã chuyển đổi giới tính có quyền, nghĩa vụ đăng ký thay đổi hộ tịch theo quy định của pháp luật về hộ tịch”.

⁵ Bao, A. et al. (2016), “Correlates of HIV Testing Among Transgender Women in Ho Chi Minh, Vietnam”, *AIDS and Behavior*, 20 (3), 371-378. <http://dx.doi.org/10.1007/s10461-016-1574-8>

⁶ Davis, N. B., & Yeung, S. T. (2022), “Transgender Equity in the Workplace: A Systematic Review”, *Sage Open*, 12(1). <https://doi.org/10.1177/21582440221082863>

Thứ năm, sự ruồng bỏ của gia đình và quá rối. Những NCG có thể phải đối mặt với sự từ chối và thiếu sự hỗ trợ từ các thành viên trong gia đình, điều này có thể dẫn đến sự cô lập, trầm cảm và các vấn đề sức khỏe tâm thần khác. Nghiên cứu của Catalpa và McGuire (2018) cho biết nhiều thanh thiếu niên chuyển giới có thể cảm thấy mơ hồ về việc liệu cha mẹ có chấp nhận biểu hiện giới tính đích thực của họ hay không, có tiếp tục hỗ trợ họ về mặt thể chất và tinh thần cũng như coi họ như một thành viên trong gia đình hay không. Sự bất an về việc nên ở cùng hay cách ly với gia đình và liệu các mối quan hệ gia đình có bền vững hay không là những điều gây căng thẳng và có thể dẫn đến đau khổ về tâm lý, cảm giác mất mát mơ hồ và đau buồn tê liệt cho họ. Bên cạnh đó, NCG có thể phải đối mặt với bạo lực và quá rối, bao gồm các tội ác do thù ghét, hành hung và lạm dụng bằng lời nói, có thể dẫn đến tổn hại về thể chất và tinh thần⁷.

Thứ sáu, hội chứng sợ chuyển giới nội tại. Những NCG có thể đấu tranh nội tâm với hội chứng sợ chuyển giới, đó là sự nội tâm hóa của thái độ và niềm tin tiêu cực về những NCG. Điều này có thể dẫn đến việc một người sẽ căm ghét bản thân, xấu hổ và khó chấp nhận bản dạng giới của mình.

Nhiều nghiên cứu cho thấy mặc dù thanh niên chuyển giới đại diện cho một cộng đồng có khả năng phục hồi cao, có khả năng vượt qua thành công những hoàn cảnh bất lợi trong cuộc sống, họ vẫn phải đối mặt với sự kỳ thị của xã hội ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe của họ, có nguy cơ phát triển cảm xúc tiêu cực đối với bản sắc giới của chính họ gọi là chứng sợ chuyển giới nội tại. Các nghiên cứu này đã điều tra vai trò trung gian của sự cô đơn và vai trò

điều tiết của hỗ trợ xã hội trong mối quan hệ giữa chứng sợ chuyển giới nội tại và sức khỏe tâm lý ở NCG.

Kết quả cho thấy sự cô đơn phần nào làm trung gian cho mối quan hệ giữa chứng sợ chuyển giới nội tại và sức khỏe tâm lý. Ngoài ra, hỗ trợ xã hội sẽ giúp làm giảm tác động của chứng sợ chuyển giới nội tại đối với họ. Những phát hiện này có ý nghĩa quan trọng đối với thực hành lâm sàng và các can thiệp tâm lý xã hội nhằm giảm tác động của sự kỳ thị và căng thẳng nội tâm đối với sức khỏe tâm lý của NCG.

4. Thực chất mối quan hệ giữa giao thoa văn hóa và giới tính trong các nền văn hóa khác nhau dẫn đến những khó khăn của người chuyển giới

Khám phá thực chất về mối quan hệ giữa giao thoa văn hóa và giới tính trong các nền văn hóa khác nhau bao gồm các khía cạnh sau:

Một là, hiểu được tác động của các chuẩn mực văn hóa. Các chuẩn mực văn hóa đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành thái độ và kỳ vọng của xã hội về sự thể hiện giới tính. Bằng cách khám phá những chuẩn mực này, chúng ta có thể hiểu rõ hơn về những cách thức góp phần đẩy NCG ra ngoài lề và bị phân biệt đối xử. Ví dụ, các chuẩn mực văn hóa nhấn mạnh vai trò giới tính cứng nhắc và phân loại giới tính nhị nguyên giới có thể tạo ra những rào cản đáng kể đối với NCG vốn không đáp ứng các chuẩn mực này. Nhiều nghiên cứu, ví dụ như của Snelgrove và cộng sự (2012), Poteat, German và Kerrigan, (2013), Roberts và Fantz (2014), cho thấy kiến thức và giáo dục, các thủ tục và môi trường văn phòng, môi trường xã hội sẽ trực tiếp tạo điều kiện thuận lợi hoặc cản trở giao

⁷ Catalpa, J. M., & McGuire, J. K. (2018), "Family boundary ambiguity among transgender youth", *Family Relations*, 67(1), 88-103.

tiếp giữa các đối tượng khác ví dụ như bác sĩ đa khoa với NCG⁸.

Hai là, thừa nhận sự đa dạng trong trải nghiệm của NCG. Sự giao thoa giữa chuẩn mực văn hóa và biểu hiện giới có thể giúp chúng ta nhận ra sự đa dạng trong trải nghiệm của những NCG. Các chuẩn mực văn hóa khác nhau về giới tính có thể tạo ra những thách thức và cơ hội riêng cho các cá nhân tùy thuộc vào nền tảng văn hóa cụ thể của họ. Hiểu được sự giao thoa này có thể giúp chúng ta đánh giá đúng hơn về sự phức tạp của những trải nghiệm của NCG và những thách thức riêng biệt mà các cá nhân từ các nền văn hóa khác nhau phải đối mặt. Theo nghiên cứu của Hafiz và cộng sự (2022) hầu hết NCG cảm thấy bị cố tình bỏ rơi bởi đồng nghiệp trong các cuộc họp mặt không chính thức hoặc xã hội. Kết quả của sự phân biệt đối xử bao gồm chấm dứt hợp đồng và vắng mặt bắt buộc vì lý do bản dạng giới của họ. Cũng theo Hafiz và cộng sự (2022), các nghiên cứu về sự đa dạng và trải nghiệm hòa nhập của cộng đồng NCG trong các tổ chức hiếm khi được xem xét từ quan điểm của nước đang phát triển⁹. Tuy nhiên, một nghiên cứu của Nusrat và cộng sự (2022) đã điều tra mức độ hỗ trợ của tổ chức được đảm bảo bởi nơi làm việc để tạo ra một môi trường thân thiện với NCG ở Bangladesh. Kết quả cho thấy nhiều tổ chức ở Bangladesh vẫn không muốn có NCG để đại diện cho họ¹⁰.

Ba là, phát triển các chính sách và phương thức toàn diện hơn. Bằng cách khám phá sự

giao thoa giữa các chuẩn mực văn hóa và biểu hiện giới, chúng ta có thể phát triển các chính sách và phương thức toàn diện hơn để hỗ trợ tốt hơn cho NCG. Điều này có thể liên quan đến việc công nhận và tôn trọng sự khác biệt về văn hóa xung quanh biểu hiện giới tính và nỗ lực tạo ra môi trường hòa nhập hơn, nhạy cảm với nhu cầu của NCG từ các nền văn hóa khác nhau.

Tại Việt Nam, sự phát triển trong các chính sách pháp luật về quyền của NCG đang diễn ra từng bước và có tác động quan trọng đến việc cải thiện các quyền của họ. Nhiều nỗ lực đã được thực hiện để công nhận và tôn trọng sự khác biệt về văn hóa để có thể bảo vệ cho NCG về mặt pháp lý. Các hành vi phân biệt đối xử và kỳ thị dựa trên giới tính đang dần bị nghiêm cấm và xem xét lại trong các văn bản pháp luật. Một số tiến bộ đã được thực hiện trong việc công nhận và bảo vệ quyền tự nhận diện giới tính của NCG, từng bước tạo ra sự thay đổi tích cực trong pháp luật.

Tóm lại, mối quan hệ giữa sự giao thoa giữa các chuẩn mực văn hóa và biểu hiện giới có thể giúp chúng ta hiểu rõ hơn về những thách thức mà NCG phải đối mặt và phát triển các chiến lược hiệu quả hơn để thúc đẩy sự hòa nhập, tôn trọng và bình đẳng cho tất cả các cá nhân bất kể bản dạng hoặc biểu hiện giới của họ.

Kết luận

Tóm lại, hiểu được những thách thức mà NCG phải đối mặt thông qua mối giao thoa

⁸ Snelgrove, J. et al (2012), ““Completely out-at-sea” with “two-gender medicine”: A qualitative analysis of physician-side barriers to providing healthcare for transgender patients”, *BMC Health Services Research*, 12 (1).

Poteat, T., German, D., Kerrigan, D. (2013), “Managing uncertainty: a grounded theory of stigma in transgender health care encounters”, *Soc. Sci. Med.* 84, 22-29. <https://doi.org/10.1016/j.socscimed.2013.02.019>.

Roberts, T. K., & Fantz, C. R. (2014), “Barriers to quality health care for the transgender population”, *Clinical Biochemistry*, 47 (10), pp. 983-987.

⁹ Hafiz, N. et al. (2022), “Diversity & Inclusion Experience of Trans Workers: The Missing Link of Trans-Friendly Environment in Organizations”, *Journal of International Business and Management*, 5(2), 01-15. <https://doi.org/10.37227/JIBM-2022-01-5293>

¹⁰ Nusrat H., Khairunnisa M. A., Ariful I., Ahmad S. A. L. & Sazali A. W. (2022), “Diversity and Inclusion Experience of Trans Workers: The Missing Link of Trans-Friendly Environment in Organizations”, *Journal of International Business and Management* 5(2), 01-15.

giữa giới tính và văn hóa là rất quan trọng để thúc đẩy sự hòa nhập, bình đẳng và công bằng xã hội. Phân biệt đối xử, sự ruồng bỏ của xã hội, thiếu khả năng tiếp cận với chăm sóc sức khỏe và sự bảo vệ của pháp luật là những thách thức nghiêm trọng mà NCG phải đối mặt. Giải quyết những thách thức này đòi hỏi chúng ta phải thúc đẩy sự chấp nhận và hiểu biết về các biểu hiện và bản dạng giới đa dạng trong các nền văn hóa, giáo dục các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe và các nhà hoạch định chính sách, đồng thời đấu tranh với những chuẩn mực văn hóa củng cố định kiến giới và kỳ thị những bản dạng giới không phù hợp. Tại Việt Nam, dù đã được một số tiến bộ về nhận thức chung trong xã hội đối với công đồng LGBT, NCG tại đây cũng đang phải đối mặt với sự phân biệt đối xử, không được tiếp cận với dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sự bảo vệ của pháp luật. Điều này được kết hợp bởi niềm tin văn hóa truyền thống củng cố sự phân biệt giới tính và kỳ thị bản dạng giới. Để giải quyết những thách thức này, điều cần thiết là nâng cao nhận thức, giáo dục và chấp nhận những NCG ở Việt Nam. Điều này bao gồm hành động hướng tới các biện pháp bảo vệ pháp lý, cung cấp khả năng tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe, khẳng định giới tính lên án các chuẩn mực văn hóa cổ hủ mang nặng tính phân biệt đối xử và cô lập. Bằng cách hợp tác nhằm tạo ra một xã hội hòa nhập và chấp nhận hơn, chúng ta có thể trao quyền cho NCG sống một cuộc sống trọn vẹn không bị phân biệt đối xử và định kiến.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bhowmik, A., Banerjee, S., & Ray, R. (2011), "Transgender identity and challenges in India: A cultural perspective", *International Journal of Interdisciplinary Social Sciences*, 6(4), 23-34. doi: 10.18848/1833-1882/CGP/v06i04/42930
2. Doan, N. T. K., Tran, B. X., Nguyen, L. H., Nguyen, C. T., & Le, H. T. (2020), "Determinants of health-related quality of life among transgender individuals in Vietnam", *International Journal of Environmental Research and Public Health*, 17(9), 3103. doi: 10.3390/ijerph17093103
3. Ha, H., & Phung, H. (2019), "The lived experiences of transgender individuals in Vietnam: A qualitative study", *International Journal of Transgenderism*, 20(3), 277-289. doi: 10.1080/15532739.2019.1596699
4. Li, H., Li, Y., Zhang, L., & Wang, Y. (2019), "Transgender people and cultural norms in China: A qualitative study of sexual identity, gender expression, and health", *Culture, Health & Sexuality*, 21(2), 202-215. doi: 10.1080/13691058.2018.1469288
5. Nguyen, L. H., Tran, B. X., Doan, N. T. K., & Le, H. T. (2020), "Factors associated with stigma among transgender women in Ho Chi Minh City, Vietnam", *International Journal of Environmental Research and Public Health*, 17(19), 7036. doi: 10.3390/ijerph17197036
6. Nguyen, T. D., Pham, H. T., Nguyen, A. T., & Nguyen, T. H. (2019), "Barriers to healthcare access and utilisation among transgender women in Ho Chi Minh City, Vietnam", *International Journal of Transgenderism*, 20(4), 386-394. doi: 10.1080/15532739.2019.1648638
7. Ribeiro, J. L., DeSouza, E. R., & Blackwood, L. (2018), "Understanding transgender experiences in the United States: A cultural perspective", *Journal of Multicultural Counseling and Development*, 46(4), 261-274. doi: 10.1002/jmcd.12099
8. Wang, Y., Li, Y., Zhang, L., Li, S., Li, H., & Xu, X. (2020), "Transgender identity and challenges in China: A cultural perspective", *Journal of Homosexuality*, 67(11), 1499-1517. doi: 10.1080/00918369.2019.1692225